

Số: 08/2024/QĐST - HNGĐ

Sông Mã, ngày 03 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 59 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Là Thị N - Sinh năm 1986. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Lò Văn S - Sinh năm 1990. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Anh Lò Văn S được sử dụng và định đoạt quyền sử dụng đất và tài sản trên đất như sau:

- Về đất: Thừa đất số 02 tại bản Pho, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La - Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 696258, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH00029 ngày 10/10/2011 do Ủy ban nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La cấp cho người sử dụng đất Lò Văn Sáng và Là Thị Nghệ.

Cụ thể:

Diện tích đất ở tại nông thôn 400 m², giá trị 40.000.000 đồng.

Diện tích đất trồng cây lâu năm 134,6 m², giá trị 4.711.000 đồng.

Tổng giá trị quyền sử dụng đất là 44.711.000 đồng.

- Về tài sản trên đất:

+ 01 ngôi nhà cấp IV, giá trị 40.414.864 đồng.

+ 01 gian bếp bán mái, giá trị 11.752.873 đồng.

+ Bán mái trước, giá trị 14.119.056 đồng.

+ 01 chuồng trâu, giá trị 3.715.000 đồng.

+ 01 bể nước, giá trị 6.760.000 đồng

+ 01 chuồng gà, giá trị 1.744.200 đồng.

Tổng trị giá tài sản 78.506.093 đồng.

- Về cây cối hoa màu:

+ Nhãn cho quả (trên 10 năm) 02 cây, giá trị 6.000.000 đồng.

+ Xoài cho quả (trên 10 năm) 01 cây, giá trị 3.000.000 đồng.

+ Bưởi cho quả (trên 10 năm) 01 cây, giá trị 1.400.000 đồng.

+ Ổi cho quả (trên 10 năm) 01 cây, giá trị 320.000 đồng.

+ Chuối sắp cho quả 16 cây, giá trị 560.000 đồng.

+ Chuối nhỏ 17 cây, giá trị 136.000 đồng.

+ Cây gỗ thường (chu vi 0,5 đến 0,6m) 02 cây, giá trị 240.000 đồng.

+ Cây mít (02 năm trở lên) 04 cây, giá trị 115.200 đồng.

+ Ổi cho quả (3 đến 5 năm) 01 cây, giá trị 90.000 đồng.

+ Nhãn cho quả (3 đến 5 năm) 02 cây, giá trị 960.000 đồng.

+ Cây me chưa cho ăn quả (trồng 04 năm) 01 cây, giá trị 24.000 đồng.

+ Cây nhãn (trồng 04 năm trở lên) 1 cây, giá trị 52.000 đồng.

+ Cây dứa chưa cho quả 20 cây, giá trị 100.000 đồng.

Tổng trị giá cây ăn quả 12.997.200 đồng.

Tổng giá trị tài sản 136.214.293 đồng (một trăm ba mươi sáu triệu hai trăm mười bốn nghìn hai trăm chín ba đồng).

(Được mô tả chi tiết tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ và Biên bản định giá tài sản ngày 26/12/2023).

* Anh Lò Văn S thanh toán cho chị Là Thị N số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), hạn thanh toán cuối cùng vào ngày 30/6/2024.

“Kể từ ngày bên có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án, bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại các Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán”.

* Đối với quyền sử dụng đất khác tại xã Mùòng Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 696257 số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH00029 ngày 10/10/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La cấp cho người sử dụng đất là Lò Văn S và Là Thị N :

Chị Là Thị N và anh Lò Văn S tự phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết đối phần đất này.

3. Về án phí: Miễn án phí cho chị Là Thị N và anh Lò Văn S .

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- Lưu VT; Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Toàn

